TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:65/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 7 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Dần.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Thế Hòa.
2. Ông Lê Ngọc Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Ái Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Công K**, sinh năm 1983, tại thành phố H; nơi đăng ký HKTT: Số 22H', phường 9, Quận 8, thành phố H; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H, sinh năm 1957, con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959, cùng trú tại: Số 22H', phường 9, Quận 8, thành phố H; Bị cáo có vợ là Trần Thị Kim X, sinh năm 1988 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: 01; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 16/12/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 07 năm 06 tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" tổng hợp hình phạt 02 tội là 14 năm 06 tháng tù tại bản án số 288/2015/HSST; Bản án phúc thẩm số 114/HSPT ngày 14/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh hủy một phần bản án sơ thẩm về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" và tuyên phạt Phạm Công K 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2020 tại Trại giam Thủ Đức (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2022, hiện đang tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Công K*: Ông Nguyễn Đức T - Luật sư Văn phòng luật sư N - Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk.;

Địa chỉ: 27 T, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Công K (sinh năm 1983), nơi cư trú: Số 22H', phường 9, Quận 8, thành phố H, là người sử dụng trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. K có quen một người đàn ông tên M (chưa rõ nhận thân, lai lịch) tại thành phố H, đầu tháng 01 năm 2022, M nói muốn thuê K vận chuyển chất ma túy từ thành phố H đến tỉnh Đắk Lắk số lượng khoảng 300 viên ma túy "dạng kẹo" với tiền công 5.000.000 đồng thì K đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 22/01/2022, M điện thoại để hẹn K đến khu vực Cầu A thuộc Quận 1, thành phố H để nhận chất ma túy, tại đây M đưa cho K 01 hộp giấy (có in chữ "HOLDLIVE7") và nói bên trong có 300 viên ma túy "dạng kẹo", đem về cất giấu số chất ma túy này 2 đến 3 ngày nữa, khi nào M gọi thì mang lên thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk sẽ có người nhận, khi giao hàng xong về M sẽ trả tiền công. Sau đó K mang hộp giấy có chứa ma túy về nhà tại số 22H', phường 9, Quận 8, thành phố H bỏ vào túi xách màu đen cất giấu trong phòng ngủ của K. Khoảng 16 giờ ngày 24/01/2022, M gọi điện thoại cho K nói khoảng 19 giờ ra ngã tư Đ thuộc thành phố T, thành phố H có xe đến đón. Đến 19 giờ cùng ngày K đem theo túi màu đen bên trong có chứa chất ma túy ra khỏi khu vực ngã tư Đ đợi xe, đến 21 giờ có xe khách (không xác định được biển số) đến đón K đi tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 06 giờ ngày 25/01/2022, xe khách dừng tại thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, K xuống xe và thuê khách sạn ở để đợi người đến nhận ma túy, đến khoảng 02 giờ ngày 26/01/2022 tại khách sạn, K mở hợp giấy có chứa ma túy ra thấy bên trong có nhiều viên ma túy màu xanh (không rõ số lượng), K lấy một viên ra sử dụng, số ma túy còn lại vẫn để trong hộp. Khoảng 14 giờ ngày 27/01/202, K đang ở khách sạn thì có một người đàn ông gọi điện thoại hẹn đến khu vực nhà máy bia S tại thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giao ma túy, K đeo túi xách màu đen bên trong có chứa ma túy đón xe taxi đến trước cổng nhà máy bia S, trên đường V thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để đợi giao ma túy. Nhưng khi đang đợi ở khu vực nhà máy bia S để giao chất ma túy thì người đàn ông gọi điện thoại cho K nói không lấy ma túy nữa. Sau đó, M gọi điện cho K nói khách không nhận ma túy nữa và nói K đi về, K nói lái xe Taxi chở K về khách sạn ở thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk lấy hành lý để về thành phố H. Khi xe Taxi đang chở Phạm Công K đi trên đường quốc lộ 26, thuộc địa phận thôn 02, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để đi về thành phố H thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt, giữ, thu giữ trong túi xách màu đen K đang đeo

01 hộp giấy bên trong có chứa 268 viên nén màu xanh, Phạm Công K khai nhận mà ma túy dạng kẹo.

Tại Bản kết luận giám định số 1070/C09B ngày 29/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố H xác định: 268 viên nén màu xanh đựng trong 01 hộp giấy gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 180,80 gam loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Diazepam (BL:42).

Đối với khối lượng 180,80 gam ma túy gồm 04 loại chất ma túy nêu trên có khung hình phạt quy định tại các điểm, các khoản khác nhau tại Điều 250 Bộ luật hình sự. Do đó, ngày 17/02/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung để xác định hàm lượng (khối lượng) từng chất ma túy để xử lý theo quy định của pháp luật, tuy nhiên tại Công văn số 26/C09B ngày 11/03/2022 Phân viện khoa học hình sự tại thành phố H căn cứ Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 kết luận các loại ma túy trên không thuộc nhóm phải xác định hàm lượng, nên không giám định hàm lượng từng loại ma túy Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Diazepam theo trưng cầu của cơ quan điều tra (BL: 45).

Bản cáo trạng số: 69/CT-VKS-P1 ngày 16/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phạm Công K về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo điểm e, h khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Công K phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*; Áp dụng điểm e, h khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Công K từ 17 năm đến 18 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 27/01/2022.

+ *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 túi đeo màu đen (gắn hình con cá sấu), túi đã qua sử dụng.

+ 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi: "Niêm phong vụ số 1070 ngày 29/01/2022, mẫu vật còn lại sau giám định vụ Phạm Công K , có chữ ký của Bùi Thúy H và Trần Hoài N, đóng dấu đỏ của Phân viên khoa học hình sự tại TP H và 01 sim có chữ Mobiphone của Phạm Công K sử dụng vào việc phạm tội.

- Đề nghị Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu xám, mặt lưng có ghi chữ "PHILIPS", số IMEI 1: 864371031099146, IMEI 2: 864371031119746 của Phạm Công K sử dụng vào việc phạm tội.

- Đề nghị trả lại 01 Căn cước công dân số 079083015421 mang tên Phạm Công K.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ cho rằng: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phạm Công K về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"* theo khoản 3 Điều 250 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo phạm tội do nhận thức pháp luật kém, bị rũ rê lôi kéo, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị HĐXX xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, nghiện chất ma túy và muốn có tiền tiêu xài nên ngày 27/01/2022 tại Thôn 02, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk khi Phạm Công K đang vận chuyển thuê chất ma túy cho một người tên M (chưa rõ nhân thân lai lịch) thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang. Cơ quan điều tra thu giữ của Phạm Công K 268 viên nén màu xanh là ma túy, có khối lượng 180,80 gam, loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Diazepam. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội *"Vạn chuyển trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Đối với khối lượng 180,80 gam ma túy gồm 04 loại chất ma túy nêu trên có khung hình phạt quy định tại các điểm, các khoản khác nhau tại Điều 250 Bộ luật hình

sự. Do đó, ngày 17/02/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định bổ sung để xác định hàm lượng (khối lượng) từng chất ma túy để xử lý theo quy định của pháp luật, tuy nhiên tại Công văn số 26/C09B ngày 11/03/2022 Phân viện khoa học hình sự tại thành phố H cứ Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 kết luận các loại ma túy trên không thuộc nhóm phải xác định hàm lượng, nên không giám định hàm lượng từng loại ma túy Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Diazepam theo trưng cầu của cơ quan điều tra . Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm h khoản 3 Điều 250 BLHS (*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này)*, là không đủ căn cứ nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

Điều 250 Tội vận chuyển trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...

e) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 100 gam đến dưới 300 gam;

[3]. Phạm Công K là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, buộc bị cáo phải biết được ma túy là chất gây nghiện do nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị trừng trị nghiêm minh. Song do ý thức coi thường pháp luật, lười lao động nhưng vẫn muốn có tiền tiêu sài nên bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển 268 viên nén màu xanh là ma túy, có khối lượng 180,80 gam, loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Diazepam. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm lây lan, phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có 01 tiền án về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[4.1]. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi đeo màu đen (gắn hình con cá sấu), túi đã qua sử dụng.

- 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi: "Niêm phong vụ số 1070 ngày 29/01/2022, mẫu vật còn lại sau giám định vụ Phạm Công K, có chữ ký của Bùi Thúy H và Trần Hoài N, đóng dấu đỏ của Phân viên khoa học hình sự tại TP H và 01 sim có chữ Mobiphone của Phạm Công K sử dụng vào việc phạm tội.

[4.2]. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu xám, mặt lưng có ghi chữ "PHILIPS", số IMEI 1: 864371031099146, IMEI 2: 864371031119746 của Phạm Công K sử dụng vào việc phạm tội.

[4.3]. Trả lại cho bị cáo 01 Căn cước công dân số 079083015421 mang tên Phạm Công K.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng bổ sung ngày 26/7/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[5]. Về án phí: Bị cáo Phạm Công K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Công K phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm e khoản 3 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Công K 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/01/2022.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

[3.1]. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi đeo màu đen (gắn hình con cá sấu), túi đã qua sử dụng.

- 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi: "Niêm phong vụ số 1070 ngày 29/01/2022, mẫu vật còn lại sau giám định vụ Phạm Công K, có chữ ký của Bùi Thúy

H và Trần Hoài N, đóng dấu đỏ của Phân viên khoa học hình sự tại TP H và 01 sim có chữ Mobiphone của Phạm Công K sử dụng vào việc phạm tội.

[3.2]. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu xám, mặt lưng có ghi chữ "PHILIPS", số IMEI 1: 864371031099146, IMEI 2: 864371031119746 của Phạm Công K sử dụng vào việc phạm tội.

[3.3]. Trả lại cho bị cáo 01 Căn cước công dân số 079083015421 mang tên Phạm Công K.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng bổ sung ngày 26/7/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[4]. Về án phí: Bị cáo Phạm Công K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Văn Công Dần